TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 22 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2019/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Trần Mộng T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

* Bị đơn: Anh **Trần Văn G**, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp N, xã Ninh Q, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Mộng T và anh Trần Văn G;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Mộng T và anh Trần Văn G thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2011, ngày 19 tháng 5 năm 2011 do Ủy ban nhân dân xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu cấp không còn giá trị pháp lý khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận ý chí tự nguyện của cháu Trần Thị Mộng Dư, sinh ngày 18/9/2009 được theo sống chung với anh Trần Văn G. Ghi nhận sự

thỏa thuận giữa chị Trần Mộng T và anh Trần Văn G thống nhất giao cháu Trần Thị Mộng Dư, sinh ngày 18/9/2009 và cháu Trần Hữu Lộc, sinh ngày 13/9/2012 cho anh Trần Văn G nuôi dưỡng. Anh G đồng ý nuôi cháu Trần Thị Mộng Dư, sinh ngày 18/9/2009 và cháu Trần Hữu Lộc, sinh ngày 13/9/2012 và anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi cháu Dư và cháu Lộc.

Tiếp tục giao cháu Trần Thị Mộng Dư, sinh ngày 18/9/2009 và cháu Trần Hữu Lộc, sinh ngày 13/9/2012 cho anh Trần Văn G nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Trần Mộng T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Trần Thị Mộng Dư và cháu Trần Hữu Lộc nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Chị Trần Mộng T và anh Trần Văn G xác định không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc chị T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0006067, ngày 14/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Anh Trần Văn G không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ. `

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN VĂN BÌNH